

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Dự toán mua sắm: Mua sắm máy tính và linh kiện nâng cấp.
- Tên gói thầu: Cung cấp máy tính và linh kiện nâng cấp.
- Chủ đầu tư: Công ty Nhiệt điện Vĩnh Tân - Chi nhánh Tổng Công ty Phát điện 3 – Công ty cổ phần.
- Nguồn vốn: Vốn sản xuất kinh doanh.
- Phạm vi công việc: Cung cấp máy tính và linh kiện nâng cấp.
- Thời gian thực hiện gói thầu: Thời gian giao hàng trong vòng 75 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Địa điểm thực hiện: Công ty Nhiệt điện Vĩnh Tân, Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2, thôn Vĩnh Phúc, xã Vĩnh Hảo, tỉnh Lâm Đồng, VN.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

- Yêu cầu về chủng loại: Theo bảng đặc tính, thông số kỹ thuật tại bảng bên dưới. Mã và tên nhà sản xuất nêu tại phạm vi cung cấp và tiến độ thực hiện có tính chất tham khảo. Nhà thầu có thể chào đúng mã và nhà sản xuất tham khảo hoặc chào mặt hàng có quy cách kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn. Nhà thầu phải cung cấp tài liệu kỹ thuật hoặc các chứng từ cần thiết để chứng minh hàng do Nhà thầu chào đáp ứng yêu cầu của bên mời thầu. Trường hợp chào mặt hàng thay thế Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ tài liệu kỹ thuật để chứng minh mặt hàng chào thay thế là có quy cách kỹ thuật và chất lượng tương đương hoặc tốt hơn hàng hóa yêu cầu và phù hợp với điều kiện sử dụng của Bên mời thầu. Hàng hóa có quy cách tương đương là hàng hóa có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng tương đương với loại hàng hóa đã nêu.

Stt	Thông số kỹ thuật	Đvt	Số lượng
1	Máy tính để bàn - Form Factor: Mini Tower (tối đa WxDxH: 15.50 x 29.60 x 34.70 cm) - CPU: Tối thiểu Intel® Core™ i5-14500 Processor 2.6 GHz; - Chipset: tối thiểu Intel B760; - RAM: tối thiểu 16GB DDR5 U-DIMM; - Storage: tối thiểu 1TB SATA 7200RPM 3.5" HDD + 256GB M.2 2280 NVMe™ PCIe® 4.0 SSD; - Expansion Slot: tối thiểu 1x PCIe® 4.0 x 16; 2x PCIe® 3.0 x 1; 1x M.2 2280 connector for storage;	Bộ	15

Stt	Thông số kỹ thuật	Đvt	Số lượng
	<p>1x M.2 2280/2230 connector for storage; 1x M.2 connector for WiFi; 4x DDR5 U-DIMM slot;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Power Supply: tối thiểu 330W (80+ Platium); - I/O port: 1x RJ45 Gigabit Ethernet; 1x HDMI 1.4; 1x VGA Port; 1x Displayport 1.4; 1x 7.1 channel audio (3 ports); 1x Kensington lock; 1x Padlock loop; 5x USB 2.0 Type-A; 4x USB 3.2 Gen 1 Type-A; 1x USB 3.2 Gen 2 Type-C; 1x FLEX I/O port (DP1.4 HBR3); 1x Headphone; 1x 3.5mm combo audio jack; - Trusted Platform Module: tối thiểu TPM 2.0; - OS: Windows 11 Pro; - Keyboard&Mouse USB/ Wifi6E(AX)2*2+Bluetooth; - Bảo hành: 36 tháng. <p><i>Mã HH tham khảo: D701MER hoặc tương đương với hàng hóa nêu trên</i></p>		
2	<p>Màn hình 23.8 inch</p> <ul style="list-style-type: none"> - Panel Size (inch): ≥ 23.8; - Panel Type: IPS; - Resolution: tối thiểu 1920x1080 (FHD); - Response Time: ≤ 1ms MPRT; - Refresh Rate (max): 100Hz; - I/O port: 1x HDMI(v1.4); 1 x VGA; - Power Saving Mode: ≤ 0.5W; - Power Off Mode: ≤ 0.3W; <p><i>Mã HH tham khảo: VA24EHFR hoặc tương đương với hàng hóa nêu trên</i></p>	Bộ	15
3	<p>Nâng cấp cho máy tính Dell Optilex 3070 MT</p>		
3.1	<p>Ổ cứng SSD 250GB M2</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủng loại: SSD; - Dung lượng: tối thiểu 250GB; - Chuẩn kết nối: M2 NVMe 2280; <p>(bao gồm ốc, để gắn vào Mainboard)</p>	Cái	22
3.2	<p>RAM 08 GB</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dung lượng: tối thiểu 8GB; - Chủng loại: DDRAM4 Bus 3200 Mhz 	Thanh	22
4	<p>Máy tính xách tay</p> <ul style="list-style-type: none"> - CPU: tối thiểu Intel Core Ultra7-155U - RAM: ≥ 16GB DDR5 5600 - Storage: ≥ 512GB PCIe® NVMe™ SSD; 	Bộ	1

Stt	Thông số kỹ thuật	Đvt	Số lượng
	<ul style="list-style-type: none"> - Display: ≤ 13.3inch WUXGA, TouchScreen, IPS, narrow bezel, anti-glare, 300 nits; - Hỗ trợ FingerPrint/ Wireless 6E (2*2)/ Bluetooth 5.3/LED KB; - Battery: tối thiểu 3Cell 56WHr; - OS: bản quyền Windows 11; <p><i>Mã HH tham khảo: Elitebook 630 G11 hoặc tương đương với hàng hóa nêu trên</i></p>		

Lưu ý: Chủ đầu tư mặc định hàng hóa trong gói thầu này có thuế suất GTGT tạm tính là 10% để có cơ sở so sánh giá chào thầu và hoàn thiện hợp đồng. Trường hợp nhà thầu chào thuế khác 10% thì Chủ đầu tư sẽ quy về cùng mặt bằng thuế tạm tính 10% để có cơ sở so sánh giá chào thầu. Thuế GTGT sẽ được điều chỉnh theo quy định của Nhà nước tại thời điểm xuất hóa đơn, thanh toán.

Nhà thầu phải soạn một bảng tuyên bố đáp ứng về kỹ thuật để chứng minh hàng hóa do nhà thầu chào tuân thủ với các yêu cầu theo mẫu cung cấp bên dưới. Trong bản tuyên bố đáp ứng phải nêu rõ mức độ đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT (bao gồm từng khoản mục, đặc tính kỹ thuật chi tiết quy định tại bảng trên). Nhà thầu chỉ được phép sử dụng các từ ngữ sau: “Đáp ứng”/”Không đáp ứng” để trả lời về tính đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT. Tất cả các đáp ứng yêu cầu kỹ thuật đều phải được giải thích cụ thể (tham chiếu rõ ràng đến từng dòng/từng trang trong tài liệu kỹ thuật)

Bảng tuyên bố đáp ứng kỹ thuật

Hạng mục số	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn của hàng hóa trong E-HSMT	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn của hàng hóa chào trong E-HSDT	Hồ sơ tham chiếu	Tính đáp ứng của hàng hóa
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)

Ghi chú:

- Nội dung ở các cột (1), (2), (3) phải được lập tương ứng với nội dung của Bảng thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn

- Cách thức trình bày nội dung ở cột (5) như sau: “Tên tài liệu” – “Phần, chương, mục, bảng (nếu có)” – “trang” – “dòng”

- Nội dung ở cột (6) chỉ được ghi “Đáp ứng” hoặc “Không đáp ứng”

1.3. Các yêu cầu khác

1.3.1. Chất lượng và tính hợp lệ hàng hóa

Chất lượng và tiêu chuẩn hàng hóa: Hàng hóa phải mới 100% và tuân thủ theo các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại các quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà hàng hóa có xuất xứ.

1.3.2. Yêu cầu về bảo hành

- Thời gian bảo hành:

+ Tối thiểu 36 tháng kể từ ngày phát hành biên bản kiểm nghiệm/nghiệm thu hàng hóa đạt yêu cầu (áp dụng hàng hóa mục 1, 2).

+ Thời gian bảo hành các mục hàng hóa còn lại theo tiêu chuẩn nhà sản xuất kể từ ngày phát hành biên bản kiểm nghiệm/nghiệm thu hàng hóa đạt yêu cầu (tối thiểu 12 tháng).

- Địa điểm bảo hành: Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2, thôn Vĩnh Phúc, xã Vĩnh Hảo, tỉnh Lâm Đồng, VN.

- Phương thức bảo hành: Nếu thiết bị có trục trặc do hư hỏng hay lỗi kỹ thuật thì nhà thầu sẽ phải chịu mọi phí để thay mới hoặc khắc phục những hư hỏng trên. Khi có yêu cầu về bảo hành, nhà thầu phải cử nhân viên kỹ thuật trực tiếp thực hiện hoàn thành bảo hành trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư. Trong trường hợp nhà thầu không đáp ứng được việc bảo hành thì Chủ đầu tư có quyền thuê nhà thầu khác thực hiện. Toàn bộ kinh phí thuê này, nhà thầu phải chịu và sẽ được lấy từ tiền bảo hành.

1.3.3. Yêu cầu về chứng từ kèm theo hàng hóa

Hàng hóa được coi là hợp lệ nếu có xuất xứ rõ ràng, hợp pháp. Vì vậy, nhà thầu phải nêu rõ hàng hóa được chào hàng do nhà sản xuất nào cung cấp, nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa và cam kết cung cấp các chứng từ chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa trong trường hợp nhà thầu trúng thầu và ký hợp đồng cung cấp chính thức, bao gồm:

- Chứng chỉ xuất xứ do cơ quan có thẩm quyền nước sản xuất hoặc nước xuất khẩu cấp hoặc xác nhận nếu là hàng nhập khẩu (*Bản gốc hoặc bản sao y có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền hoặc bản điện tử*) (áp dụng đối với mục 1, 2);

- Chứng chỉ chất lượng hoặc Chứng chỉ khác có giá trị tương đương do Nhà sản xuất/Công ty được nhà sản xuất ủy quyền cấp (*Bản gốc hoặc bản sao y có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền hoặc bản điện tử*) (áp dụng đối với mục 1, 2);

- Tờ khai hải quan hàng nhập khẩu phải có số tờ khai đầy đủ và bảng liệt kê chi tiết hàng hóa đính kèm không thể hiện giá trị của hàng hóa (*Bản sao y có chứng thực hoặc bản photo có đóng dấu nhà thầu*) (áp dụng đối với mục 1, 2).

- Cam kết hàng hóa có nguồn gốc hợp lệ và chất lượng đối với các mục hàng hóa còn lại.

1.3.4. Tiến độ triển khai

Thời gian giao hàng hóa đạt yêu cầu trong vòng 75 ngày lịch kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

1.3.5. Địa điểm triển khai

- Địa điểm giao hàng (đã bốc dỡ khỏi phương tiện vận chuyển): Kho vật tư, Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2, thôn Vĩnh Phúc, xã Vĩnh Hảo, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam.

Mục 2. Bản vẽ: Không có

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Yêu cầu về kiểm tra, thử nghiệm đóng gói: Bao bì đóng gói, thông số kỹ thuật theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất và hàng hóa phải còn nguyên đai nguyên kiện. Kèm theo đầy đủ các chứng từ hàng hóa hợp lệ theo quy định.

